

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác bảo đảm An toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân năm 2020

Căn cứ Kế hoạch số 107/KH-BCĐLNVSATTP ngày 29/11/2019 của Ban chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm tỉnh Quảng Ninh về việc Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân năm 2020.

Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm thành phố (BCĐ LNATTP) xây dựng Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và Lễ hội Xuân năm 2020 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) trong sản xuất, chế biến, kinh doanh và sử dụng thực phẩm; tăng cường kiểm soát, xử lý việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng; phòng chống ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và Lễ hội Xuân năm 2020.

2. Mục tiêu cụ thể

Hạn chế tối đa các vụ ngộ độc thực phẩm đông người xảy ra trên địa bàn thành phố.

Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành, giám sát chuyên ngành từ cấp thành phố đến xã, phường tập trung vào các nhóm sản phẩm tiêu thụ nhiều trong dịp Tết và Lễ hội có yếu tố nguy cơ cao mất ATTP.

Tăng cường công tác tuyên truyền vận động sự vào cuộc của các cấp chính quyền, cơ quan quản lý, nhà sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng trong việc thực hiện đảm bảo ATTP.

II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Thời gian: Từ ngày 15/12/2019 đến ngày 25/3/2020.
2. Phạm vi triển khai: Trên toàn địa bàn thành phố.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác thông tin, tuyên truyền

1.1. Đối tượng ưu tiên truyền thông

Chính quyền các cấp, các nhà quản lý; Người nội trợ, người trực tiếp chọn mua, chế biến thực phẩm cho gia đình; Người tiêu dùng thực phẩm; Người sản

xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

1.2. Nội dung truyền thông

- Phổ biến Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân năm 2020.

- Tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác quản lý ATTP; phổ biến các quy định về điều kiện bảo đảm ATTP trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực ATTP.

- Tuyên truyền các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm OCOP của thành phố.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, đặc biệt ngộ độc rượu trong dịp Tết: Không lạm dụng rượu, bia trong ngày Tết; Không uống rượu không rõ nguồn gốc, rượu không công bố tiêu chuẩn chất lượng.

- Tuyên truyền cách nhận biết khi bị ngộ độc thực phẩm và khai báo với cơ quan chuyên môn về vụ ngộ độc thực phẩm.

- Công khai tên, địa chỉ các tổ chức, cá nhân vi phạm về ATTP; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn. Khuyến khích người tiêu dùng phát hiện thông tin, tố giác với chính quyền, cơ quan quản lý về ATTP các cơ sở thực phẩm có dấu hiệu vi phạm về ATTP.

1.3. Các kênh truyền thông

Truyền thông trên công thông tin điện tử của thành phố, hệ thống loa truyền thanh từ thành phố đến các xã, phường; khu vực BQL các chợ; chạy chữ điện tử tại các cơ quan, đơn vị có bảng chữ điện tử, truyền thông trực quan bằng băng rôn, tờ rơi, khẩu hiệu...

1.4. Khẩu hiệu của đợt tuyên truyền đảm bảo ATTP Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội xuân 2020

1. Bảo đảm chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm vừa là trách nhiệm vừa là quyền lợi của doanh nghiệp

2. Vì sức khỏe và phát triển bền vững, hãy sản xuất ra những sản phẩm thực phẩm chất lượng, an toàn

3. Để bảo vệ sức khỏe của bạn hãy lựa chọn thực phẩm có nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo an toàn thực phẩm

4. Lãnh đạo chính quyền các cấp, người đứng đầu các tổ chức, cơ quan hãy nêu cao vai trò, trách nhiệm của mình trong công tác bảo đảm chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm

5. Không sử dụng phẩm màu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép trong sản xuất, chế biến thực phẩm

6. Mỗi người tiêu dùng hãy là một giám sát viên, đấu tranh với các hành vi vi phạm chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm

7. Bảo đảm an toàn thực phẩm dịp Tết, mùa Lễ hội là trách nhiệm của chính quyền các cấp

8. Không lạm dụng rượu, bia để Tết Canh Tý trọn niềm vui

9. Không uống rượu khi không biết rõ nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm

10. Tuyệt đối không được ăn nấm lạ, nấm hoang dại, nấm non chưa xòe mũ và nấm đã bị dập nát, ôi thiu

2. Công tác thanh tra, kiểm tra

2.1. Mục đích

- Đánh giá công tác quản lý nhà nước về bảo đảm ATTP của các cơ quan quản lý từ cấp thành phố đến xã, phường;

- Đánh giá việc chấp hành các quy định của pháp luật về ATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống;

- Thông qua việc kiểm tra kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm về ATTP, hạn chế ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về ATTP.

2.2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những mặt hàng được sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, cồn và đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm v.v... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. Chú trọng kiểm soát những đầu mối sản xuất, nhập khẩu, chợ đầu mối, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ truyền thống, cơ sở giết mổ, vận chuyển thực phẩm; đồng thời kiểm soát chặt chẽ hoạt động buôn lậu, hàng giả, hàng không bảo đảm chất lượng, hết hạn sử dụng.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về ATTP, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong bảo đảm ATTP.

- Triển khai kiểm tra trước, trong, sau Tết và mùa Lễ hội Xuân 2020, bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành Tỉnh về an toàn thực phẩm. Thông qua công tác kiểm tra phối hợp tuyên truyền chính sách, pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành: Nghị định số 15/2018/NĐ-CP; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 v.v...

2.3. Đối tượng, nội dung kiểm tra

2.3.1. Đối với BCD LNATTP các xã phường, kiểm tra đánh giá:

- Việc tổ chức và hoạt động của BCD LNATTP xã, phường; việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP theo phân công, phân cấp; công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật liên quan ATTP; công tác kiểm tra, xử lý vi phạm...

- Việc lập kế hoạch và triển khai công tác bảo đảm ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân năm 2020.

2.3.2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

Tùy theo loại hình sản xuất, kinh doanh và căn cứ tình hình thực tế để kiểm tra ATTP theo quy định của Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều Luật An toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ và các Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương và Liên Bộ ban hành.

2.4. Phương pháp kiểm tra

- Cấp thành phố: Thành lập 01 đoàn kiểm tra liên ngành.
- Cấp xã: Mỗi xã, phường thành lập 01 đoàn kiểm tra liên ngành ATTP.
- Ngoài việc thực hiện kiểm tra theo kế hoạch, các đoàn liên ngành tăng cường kiểm tra đột xuất; phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các vi phạm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

** Đối với công tác quản lý ATTP của xã, phường*

- Đoàn kiểm tra nghe báo cáo và kiểm tra việc tổ chức thực hiện công tác ATTP của BCĐLNATTP của xã, phường (gồm các kế hoạch, quyết định, biên bản, hồ sơ, tài liệu có liên quan...);

- Kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch của một số BCĐ LNATTP cấp xã phường và kiểm tra thực tế tại một số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn;

- Kết thúc đợt kiểm tra có nhận xét, đánh giá triển khai công tác bảo đảm ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và Lễ hội xuân năm 2020 của xã, phường; đánh giá việc chấp hành các quy định của pháp luật về ATTP của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm được kiểm tra trên địa bàn. Họp thông qua biên bản sau khi kết thúc kiểm tra ở xã, phường.

** Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm: Cơ quan quản lý Nhà nước về ATTP thành lập các đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra đột xuất hoặc theo Kế hoạch tại cơ sở thực phẩm theo đúng quy trình, quy định.*

2.5. Xử lý vi phạm

- Các đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật, tuyệt đối không để các sản phẩm không bảo đảm ATTP, hàng giả, không rõ nguồn gốc, vi phạm về ghi nhãn hoặc có các vi phạm khác về ATTP lưu thông trên thị trường; ngăn chặn hành vi quảng cáo thực phẩm vi phạm; không để các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố không bảo đảm ATTP tiếp tục hoạt động khi chưa thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả.

- Trong quá trình kiểm tra căn cứ vào tính chất vụ việc và thẩm quyền để xử lý hoặc chuyển hồ sơ vi phạm cho xã, phường nơi có cơ sở được kiểm tra đóng trên địa bàn để xử lý theo quy định.

3. Hoạt động giám sát, xử lý, điều trị ngộ độc thực phẩm và bệnh truyền qua thực phẩm

Các đơn vị Y tế trên địa bàn Thành phố xây dựng các biện pháp phòng chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân năm 2020; xây dựng phương án tiếp nhận, cấp cứu, điều trị kịp thời người bị ngộ độc thực phẩm, hạn chế tối đa trường hợp tử vong do ngộ độc thực phẩm.

IV. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

1. Xây dựng kế hoạch

- Cấp thành phố: Trước ngày 12/12/2019.

- Cấp xã, phường: Trước ngày 14/12/2019.

2. Triển khai truyền thông: Từ 15/12/2019.

3. Triển khai kiểm tra: Từ 20/12/2019 đến 25/3/2020.

4. Tổng kết, báo cáo

Các đoàn kiểm tra liên ngành gửi báo cáo kết quả thực hiện về UBND thành phố (qua phòng Y tế) để tổng hợp, báo cáo Sở Y tế và Ban chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm tỉnh Quảng Ninh, cụ thể như sau:

- Đợt 1: Báo cáo nhanh **trước ngày 10/01/2020.**

- Đợt 2: Báo cáo tổng kết việc triển khai công tác bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Canh Tý **trước ngày 08/02/2020.**

- Đợt 3: Báo cáo tổng kết việc triển khai công tác bảo đảm ATTP mùa Lễ hội xuân năm 2020 **trước ngày 24/3/2020.**

Báo cáo gửi về bộ phận tổng hợp: Phòng Y tế thành phố Uông Bí. Điện thoại 02033.666 504; Hộp thư công vụ: phongyt.ub@quangninh.gov.vn.

V. KINH PHÍ: Nguồn ngân sách thành phố cấp cho BCĐ LN ATTP.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Y tế - Cơ quan thường trực BCĐLNATTP thành phố

- Chủ trì, phối hợp với các ngành thành viên BCĐ LNATTP thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai thực hiện kế hoạch. Tổ chức đoàn kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra theo thời gian quy định.

- Nhận tài liệu từ Chi cục ATTP tỉnh cấp phát đến các đơn vị, xã, phường theo nội dung hướng dẫn của Cục An toàn thực phẩm - Bộ Y tế.

- Chỉ đạo các đơn vị tăng cường các biện pháp phòng chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tổng hợp báo cáo theo quy định.

2. Đội Quản lý thị trường số 6

Theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, tổ chức kiểm tra chuyên

ngành về phòng chống hàng giả, gian lận thương mại; tham gia thành viên đoàn kiểm tra liên ngành ATTP thành phố.

3. Trung tâm Y tế thành phố

Căn cứ Kế hoạch của Thành phố, xây dựng kế hoạch theo lĩnh vực quản lý; tham gia thành viên đoàn kiểm tra liên ngành ATTP thành phố; kiểm tra giám sát ngộ độc thực phẩm trước, trong và sau Tết Nguyên đán và Lễ hội Xuân Yên Tử năm 2020.

4. Phòng Kinh tế thành phố

Thực hiện quản lý Nhà nước về ATTP lĩnh vực ngành Công thương, nông nghiệp và nông thôn; tham gia thành viên đoàn kiểm tra liên ngành ATTP thành phố.

5. Trung tâm truyền thông và văn hóa thành phố

Phối hợp phòng Y tế, phòng Kinh tế và các đơn vị liên quan tăng cường thời lượng đưa tin, bài, tuyên truyền về ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân năm 2020. Xây dựng phóng sự tuyên truyền về công tác đảm bảo ATTP trong mùa Lễ hội xuân 2020.

6. Ban chỉ đạo ATTP các xã, phường

Chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân năm 2020; hỗ trợ kinh phí và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp để thực hiện công tác ATTP trên địa bàn.

7. Cơ quan khối Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội:

Chỉ đạo các thành viên và vận động nhân dân tham gia các hoạt động giám sát, tuyên truyền đảm bảo chất lượng ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân năm 2020 trên địa bàn.

Trên đây là kế hoạch triển khai các hoạt động đảm bảo ATTP dịp Tết Nguyên Đán Canh Tý và Lễ hội Xuân năm 2020. Đề nghị các phòng, ban, ngành, thành viên BCĐLNATTP thành phố và các xã, phường triển khai thực hiện và báo cáo kết quả theo đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (b/c);
- Chi cục ATTP tỉnh QN (b/c);
- CT, các PCT UBND thành phố (b/c);
- Thành viên BCĐ LNATTP Tp (t/h);
- Các đơn vị liên quan (p/h);
- UBND, Trạm Y tế các xã, phường (t/h);
- Lưu: VT, YT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ BAN THƯỜNG TRỰC**



**Phó Chủ tịch UBND thành phố
Đặng Đình Sách**

Quảng Ninh, ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO

**Kết quả kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm
trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và Lễ hội Xuân năm 2020**
(Các đoàn kiểm tra liên ngành của Tỉnh báo cáo)

I. Ghi nhận báo cáo của các địa phương với Đoàn liên ngành Tỉnh.

1. Công tác quản lý ATTP trên địa bàn: Việc tổ chức và hoạt động của BCĐLNATTP cấp huyện và cấp xã; việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP theo phân công, phân cấp; công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật liên quan ATTP; công tác kiểm tra, xử lý vi phạm...

2. Việc triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai công tác Bảo đảm An toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Canh Tý và Lễ hội Xuân năm 2020

3. Các hoạt động khác (nếu có).

II. Kết quả kiểm tra tại cơ sở thực phẩm do đoàn liên ngành Tỉnh phối hợp với địa phương thực hiện:

Bảng 1: Tóm tắt kết quả kiểm tra:

TT	Tổng hợp tình hình vi phạm	Số lượng	Tỷ lệ % so với số cơ sở được kiểm tra
1	Tổng số cơ sở được kiểm tra		
2	Số cơ sở có vi phạm		
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý Trong đó:		
3.1	Số cơ sở vi phạm đã được xử lý ngay trong quá trình kiểm tra (nếu rõ hình thức xử lý)		
3.2	Số cơ sở có vi phạm đã giao địa phương xử lý		
4	Tổng số tiền phạt		

Bảng 2: Nội dung vi phạm chủ yếu:

TT	Nội dung vi phạm	Số CS được kiểm tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Điều kiện vệ sinh cơ sở			
2	Điều kiện vệ sinh trang thiết bị dụng cụ			
3	Điều kiện về con người			
4	Công bố tiêu chuẩn sản phẩm/công bố hợp quy/phù hợp quy định an toàn thực phẩm/Bản tự công bố sản phẩm/đăng ký Bản công bố sản phẩm			
5	Ghi nhãn thực phẩm			
6	Quảng cáo thực phẩm			
7	Chất lượng sản phẩm thực phẩm			
8	Vi phạm khác (ghi rõ)			

Bảng 3: Kết quả kiểm nghiệm mẫu

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét	Số mẫu không	Tỷ lệ % không

		nghiệm	đạt	đạt
1	Xét nghiệm nhanh			
2	Xét nghiệm tại labo			
2.1	Hóa lý			
2.2	Vi sinh			
	Cộng			

III. Nhận xét, đánh giá chung

Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu tại các bảng từ 1 - 3; nêu rõ những điểm mạnh, những tồn tại, hạn chế của từng địa phương.

IV. Đề xuất kiến nghị của đoàn và ghi nhận kiến nghị của địa phương.

(ghi cụ thể)

TRƯỞNG ĐOÀN

Quảng Ninh, ngày tháng năm 2019

BÁO CÁO

**Kết quả triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm
trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và Lễ hội Xuân năm 2020**
(Các ngành thành viên BCĐLNATTP tỉnh báo cáo)

I. Công tác chỉ đạo:.....

II. Các hoạt động đã triển khai:

1. Hoạt động truyền thông:

TT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người tham dự/phạm vi bao phủ
1	Tập huấn		
2	Hội thảo		
3	Phát thanh		
4	Truyền hình		
5	Báo viết		
6	Sản phẩm truyền thông:		
	- Băng rôn, khẩu hiệu		
	- Tranh áp - phích		
	- Tờ gấp		
	- Băng, đĩa hình		
	- Băng, đĩa âm		
	- SP Khác:...		
7	Hoạt động khác: Hội thi, hội thao tuyên truyền ATTP,...		

2. Hoạt động kiểm tra (nếu có):

Bảng 1. Kết quả kiểm tra

TT	Cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số cơ sở được kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1.	Sản xuất, chế biến				
2.	Kinh doanh				
3.	Dịch vụ ăn uống				
Cộng (1+2+3)					

Bảng 2. Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

TT	Tổng hợp tình hình vi phạm	Số lượng	Tỷ lệ % so với được kiểm tra
1	Tổng số cơ sở được kiểm tra		

2	Số cơ sở có vi phạm		
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý		
Trong đó			
3.1. Hình thức phạt chính			
	Số cơ sở bị cảnh cáo		
	Số cơ sở bị phạt tiền		
	Tổng số tiền phạt		
3.2. Hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả			
*	Số cơ sở bị đóng cửa		
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành sản phẩm		
	Số sản phẩm bị đình chỉ lưu hành		
*	Số cơ sở bị tiêu hủy sản phẩm		
	Tổng số loại sản phẩm bị tiêu hủy		
*	Số cơ sở phải khắc phục về nhãn		
	Số loại sản phẩm có nhãn phải khắc phục		
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành tài liệu q/cáo		
	Số loại tài liệu q/cáo bị đình chỉ lưu hành		
*	Các xử lý khác		
3.3	Chuyển hồ sơ sang cơ quan khác xử lý		
3.4	Số cơ sở có vi phạm nhưng không xử lý (chỉ nhắc nhở)		

Bảng 3. Các nội dung vi phạm chủ yếu

TT	Nội dung vi phạm	Số CS được kiểm tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Điều kiện vệ sinh cơ sở			
2	Điều kiện vệ sinh trang thiết bị dụng cụ			
3	Điều kiện về con người			
4	Công bố tiêu chuẩn sản phẩm/công bố hợp quy/phù hợp quy định an toàn thực phẩm/Bản tự công bố sản phẩm/đăng ký Bản công bố sản phẩm			
5	Ghi nhãn thực phẩm			
6	Quảng cáo thực phẩm			
7	Chất lượng sản phẩm thực phẩm			
8	Vi phạm khác (ghi rõ)			

Bảng 4. Kết quả kiểm nghiệm mẫu:

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm nhanh			
2	Xét nghiệm tại labo			
2.1	Hóa lý			
2.2	Vi sinh			
	Cộng			

3. Hoạt động khác:

III. Nhận xét, đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng từ 1 – 4).

IV. Đề xuất, kiến nghị (ghi cụ thể)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Quảng Ninh, ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO

**Kết quả triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp
Tết Nguyên đán Canh Tý và Lễ hội Xuân năm 2020**
(Các địa phương báo cáo)

I. Công tác chỉ đạo: (nêu cụ thể)

Xây dựng Kế hoạch và công văn chỉ đạo triển khai Kế hoạch tới các đơn vị trực thuộc (nêu cụ thể).

II. Các hoạt động đã triển khai:

1. Các hoạt động truyền thông được triển khai:

TT	Hoạt động	Số lượng/b uổi	Số người tham dự/phạm vi bao phủ
1	Họp cộng tác viên báo chí		
2	Nói chuyện		
3	Tập huấn		
4	Hội thảo		
5	Phát thanh: huyện		
	Phát thanh: xã/phường		
	Phát thanh: thôn/bản		
6	Truyền hình: tỉnh		
7	Báo viết: huyện		
	Bản tin: xã/phường		
8	Sản phẩm truyền thông:		
	- Băng rôn, khẩu hiệu		
	- Tranh áp - phích		
	- Tờ gấp		
	- Băng, đĩa hình		
	- Băng, đĩa âm		
	- SP Khác:...		
9	Hoạt động khác: Hội thi, hội thao tuyên truyền VSATTP,...		

2. Hoạt động kiểm tra:

2.1. Việc tổ chức các đoàn kiểm tra:

Tổng số đoàn kiểm tra:

Trong đó:

1.1 Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến huyện:

1.2 Số đoàn kiểm tra tuyến xã:

2.2. Kết quả thanh tra, kiểm tra (không bao gồm các cơ sở do đoàn liên ngành tỉnh thực hiện):

Bảng 1: Kết quả thanh tra, kiểm tra:

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số CS được thanh, kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1	Sản xuất, chế biến				
2	Kinh doanh				
3	Dịch vụ ăn uống				
	Tổng số (1 + 2 + 3)				

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm:

TT	Tổng hợp tình hình vi phạm	Số lượng	Tỷ lệ % so với số được kiểm tra
1	Tổng số cơ sở được thanh tra, kiểm tra		
2	Số cơ sở có vi phạm (3+4)		
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý (3.1.1+3.1.2)		
	Trong đó:		
3.1	Hình thức phạt chính:		
3.1.1	Số cơ sở bị cảnh cáo		
3.1.2	Số cơ sở bị phạt tiền		
	Tổng số tiền phạt		
3.2	Hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả		
*	Số cơ sở bị đóng cửa		
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành sản phẩm		
	Số sản phẩm bị đình chỉ lưu hành		
*	Số cơ sở bị tiêu hủy sản phẩm		
	Tổng số loại sản phẩm bị tiêu hủy		
*	Số cơ sở phải khắc phục về nhãn		
	Số loại sản phẩm có nhãn phải khắc phục		
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành tài liệu Q/cáo		
	Số loại tài liệu Q/cáo bị đình chỉ lưu hành		
*	Các xử lý khác		
3.3	Chuyển hồ sơ sang cơ quan khác xử lý		
4	Số cơ sở có vi phạm nhưng không xử lý (<i>chỉ nhắc nhở</i>)		

Bảng 3: Các nội dung vi phạm chủ yếu

TT	Nội dung vi phạm	Số CS được thanh tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Điều kiện vệ sinh cơ sở			
2	Điều kiện trang thiết bị dụng cụ			
3	Điều kiện về con người			
4	Công bố tiêu chuẩn sản phẩm/công bố hợp quy/phù hợp quy định ATTP/Bản tự công bố sản phẩm/đăng ký Bản công bố sản phẩm			
5	Ghi nhãn thực phẩm			
6	Quảng cáo thực phẩm			
7	Chất lượng sản phẩm thực phẩm			

8	Vi phạm khác (ghi rõ)			
---	-----------------------	--	--	--

Bảng 4: Kết quả kiểm nghiệm mẫu:

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm nhanh			
2	Xét nghiệm tại labo			
2.1	Hóa lý			
2.2	Vi sinh			
	Cộng			

III. Tình hình ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và Lễ hội Xuân năm 2020 :

TT	Chỉ số	Năm 2020	Số cùng kỳ năm 2019	So sánh
1	Số vụ (vụ)			
2	Số mắc (ca)			
3	Số chết (người)			
4	Số đi viện (ca)			
5	Nguyên nhân (cụ thể)			

Đánh giá: So sánh với tình hình ngộ độc thực phẩm cùng kỳ năm trước, nguyên nhân chủ yếu, giải pháp khắc phục.

IV. Đánh giá chung:

1. Ưu điểm:
2. Hạn chế, tồn tại:
3. Kiến nghị: (Ghi cụ thể)

LÃNH ĐẠO ĐỊA PHƯƠNG
(Ký tên, đóng dấu)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:124/QĐ-UBND

Uông Bí, ngày 10 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Đoàn kiểm tra Liên ngành về
An toàn thực phẩm năm 2019 của thành phố**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;
Căn cứ Luật Vệ sinh an toàn thực phẩm số 55/2010/QH12;
Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13;
Căn cứ Nghị định số 178/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ về Quy định xử phạt vi phạm hành chính về An toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Y tế;

Xét đề nghị của đồng chí Phó trưởng Phòng Y tế - Thường trực Ban chỉ đạo Liên ngành An toàn thực phẩm thành phố Uông Bí.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành An toàn thực phẩm năm 2019 của thành phố gồm các ông, (bà) có tên sau:

- Bà Nguyễn Thị Thanh Đoàn - Phó Trưởng phòng phụ trách phòng Y tế thành phố - Trưởng đoàn;
- Ông Nguyễn Trung Hoan - Phó giám đốc Trung tâm y tế TP - Phó trưởng đoàn;
- 01 chuyên viên phòng Kinh tế thành phố - Thành viên;
- 01 cán bộ Đội quản lý thị trường số 6 - Thành viên;
- 01 cán bộ Trung tâm DVKT Nông nghiệp thành phố - Thành viên;
- 01 cán bộ Công an thành phố - Thành viên;
- 01 cán bộ xét nghiệm Trung tâm Y tế thành phố - Thành viên;

Điều 2. Đoàn kiểm tra liên ngành An toàn thực phẩm của thành phố có nhiệm vụ và quyền hạn: Xây dựng Kế hoạch kiểm tra theo định kỳ và đột xuất; Tổ chức thực hiện kiểm tra các tổ chức, cá nhân sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm trên địa bàn thành phố; Niêm phong thực phẩm, hủy thực phẩm và đình chỉ hoạt



Người ký: Ủy ban Nhân dân
Email: ubndub@quangninh.gov.vn
Cơ quan: Thành phố Uông Bí, Tỉnh Quảng Ninh

động của các cơ sở có vi phạm quy định về An toàn thực phẩm; Lấy mẫu thực phẩm kiểm nghiệm khi cần thiết; Lập biên bản vi phạm hành chính (nếu có), kiến nghị UBND thành phố xử lý theo thẩm quyền quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1594/QĐ-UBND ngày 03/4/2018.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành liên quan, Chủ tịch UBND các xã, phường và các cá nhân có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành. *[Handwritten signature]*

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh QN (B/c);
- TT thành uỷ, HĐND Thành phố (b/c);
- CT, PCT UBND Thành phố;
- Như Điều 4 (t/h);
- Lưu Vp, YT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Hà